

Số: /BC-BVTM

Tháp Mười, ngày 07 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

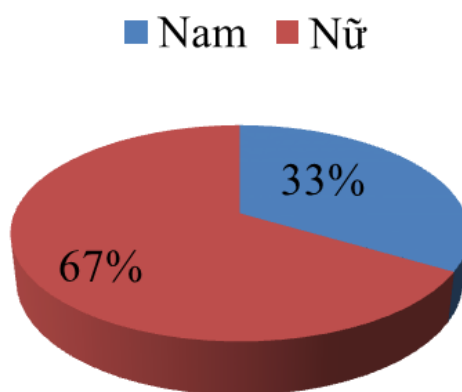
Kết quả khảo sát hài lòng nhân viên y tế năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-BVTM ngày 22/01/2021 của Bệnh viện ĐKKV Tháp Mười về khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế năm 2021.

Bệnh viện tiến hành khảo sát hài lòng của nhân viên y tế theo mẫu của Bộ Y tế quy định với 5 khía cạnh: A. Hài lòng về môi trường làm việc; B. Hài lòng về lãnh đạo trực tiếp, đồng nghiệp; C. Hài lòng về quy chế nội bộ, tiền lương, phúc lợi; D. Hài lòng về công việc, cơ hội học tập và thăng tiến; E. Hài lòng chung về bệnh viện. Qua khảo sát 211 NVYT ghi nhận kết quả như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NVYT:

1. Tỷ lệ giới tính



Nhận xét: Do đặc thù của đơn vị nên nhân viên đang công tác tại bệnh viện đa số là nữ giới chiếm 67%, nhiều hơn nam.

2. Tỷ lệ nhóm tuổi

Nhóm tuổi	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)	Tuổi trung bình
≤ 30	31	14.69	38,22 ± 7,67
31-45	146	69.19	
46-60	34	16.11	
Tổng cộng	211	100	

Nhận xét: Độ tuổi trung bình của nhân viên y tế là 38 tuổi. Nhóm tuổi từ 31-45 có tỷ lệ cao nhất 69,19%, kế tiếp là nhóm tuổi 46-60 chiếm 16,11%

3. Tỷ lệ trình độ chuyên môn của nhân viên y tế

TT	Trình độ chuyên môn	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
1	Điều dưỡng, hộ sinh	105	49.76
2	Bác sỹ	50	23.70

3	Dược sỹ	27	12.80
4	Kế toán	12	5.69
5	Kỹ thuật viên	9	4.27
6	Khác	8	3.79
	Tổng cộng	211	100.00

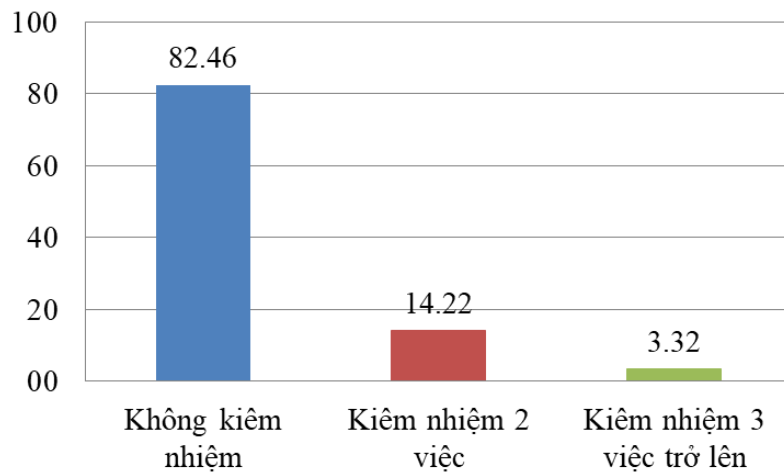
Nhận xét: Nhân viên chiếm số lượng cao nhất là điều dưỡng, hộ sinh (49,76%), tiếp theo là bác sỹ (23,70%), dược sỹ chiếm thứ 3 (12,80%).

4. Thâm niên công tác của nhân viên y tế

Thâm niên	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Trung bình
≤ 5 năm	21	9.95	14,44 ± 7,74
6 - 10 năm	37	17.54	
11 - 20 năm	123	58.29	
> 20 năm	30	14.22	
Tổng cộng	211	100.00	

Nhận xét: Nhân viên có thâm niên công tác từ 11-20 năm là cao nhất chiếm 58,29%, tiếp đến là thâm niên 6-10 năm chiếm 17,54%.

5. Thực hiện công tác kiêm nhiệm



Nhận xét: Tỷ lệ nhân viên không kiêm nhiệm là 82,46; nhân viên có kiêm nhiệm thêm công việc là 17,54%.

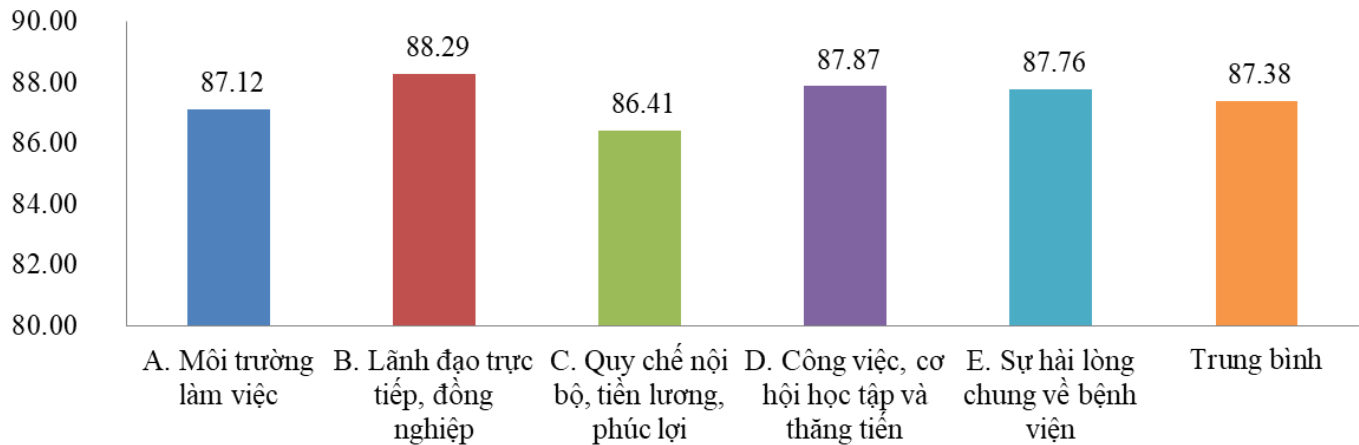
6. Tham gia trực bệnh viện trong tháng

Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Không trực	110	52.13
≤ 5 lần	26	12.32
6 - 10 lần	66	31.28
11 - 15 lần	9	4.27
Tổng cộng	211	100.00

Nhận xét: Tỷ lệ nhân viên không tham gia trực bệnh viện chiếm 52,13%. Tỷ lệ nhân viên tham gia trực 03 ngày/01 lần chiếm 4,27%.

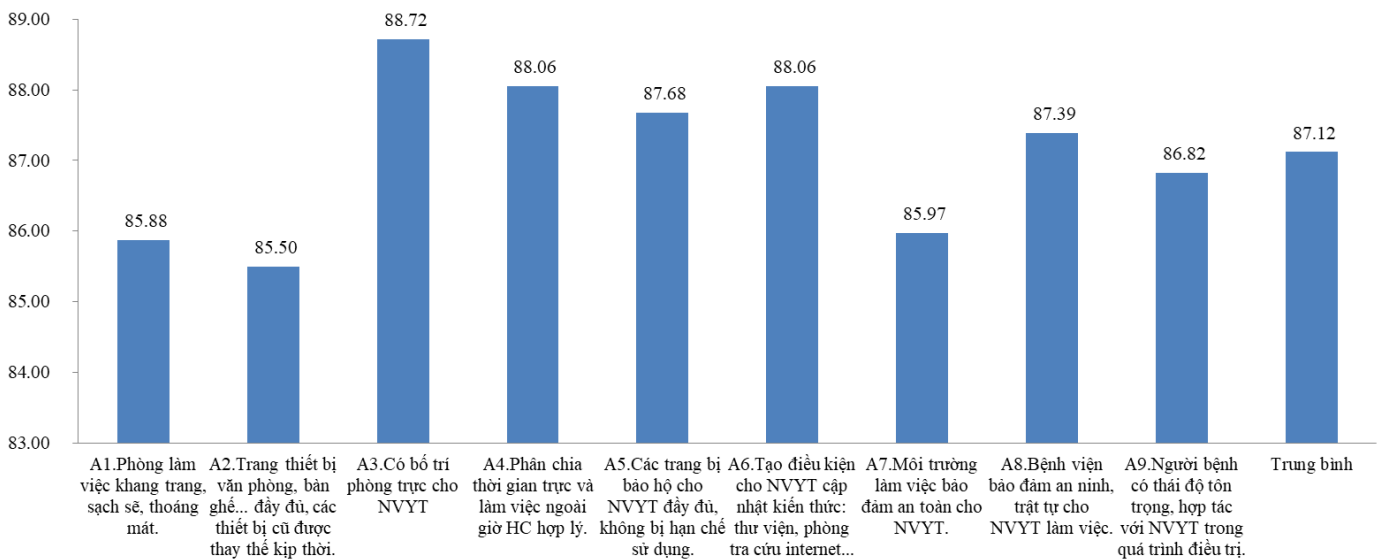
II. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NHÂN VIÊN Y TẾ:

Mức độ hài lòng trung bình toàn bệnh viện



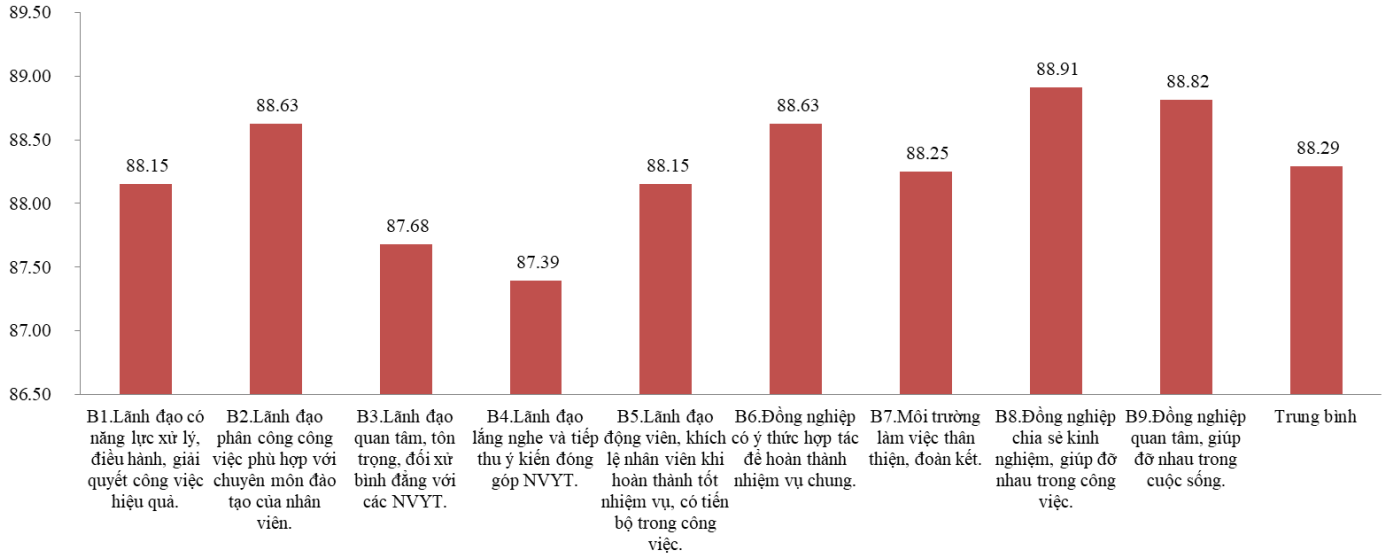
Nhận xét: Mức độ hài lòng chung là 87,38%, đạt so với kế hoạch đề ra là $\geq 87\%$. Trong đó, phần “C. Sự hài lòng về quy chế nội bộ, tiền lương, phúc lợi” có tỷ lệ hài lòng thấp nhất (86,41%). Cao nhất là phần “B. Sự hài lòng về lãnh đạo trực tiếp, đồng nghiệp” (88,29%).

Phần A. Tỷ lệ hài lòng về môi trường làm việc



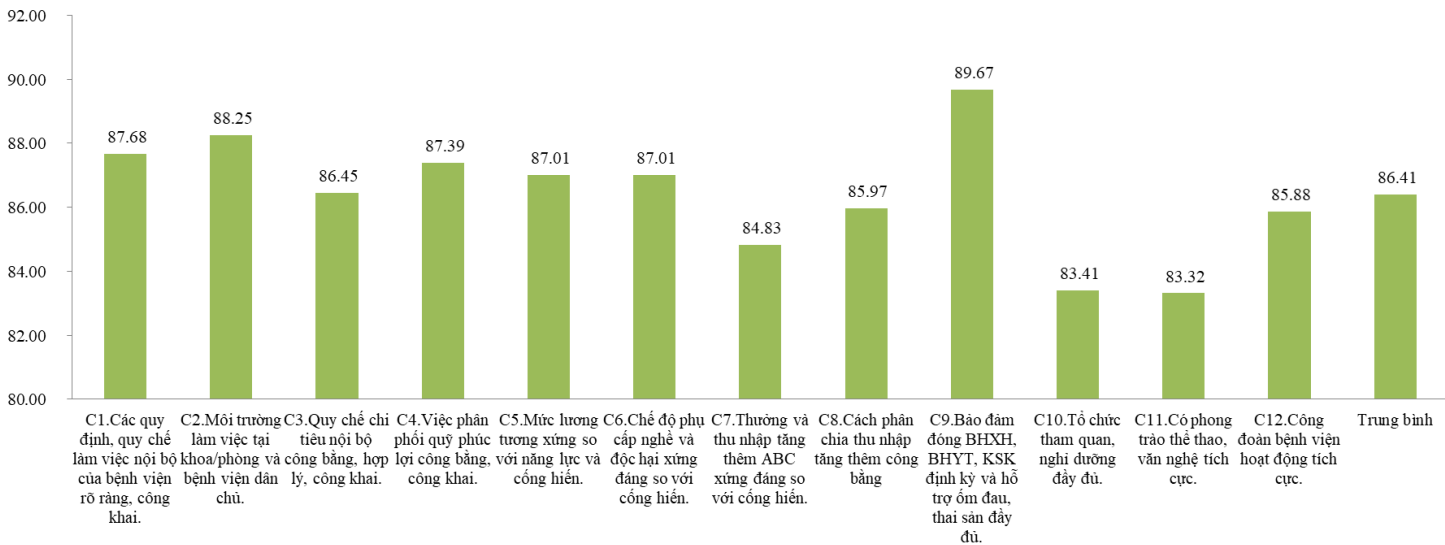
Nhận xét: Đi sâu vào từng nội dung của khía cạnh A, ta thấy tiêu chí “A2. Trang thiết bị văn phòng, bàn ghế... đầy đủ, các thiết bị cũ được thay thế kịp thời” có tỷ lệ hài lòng thấp nhất 85,50%, kể đến là tiêu chí “A1. Phòng làm việc khang trang, sạch sẽ, thoáng mát” tỷ lệ 85,88%.

Phần B. Hải lòng về lãnh đạo trực tiếp, đồng nghiệp

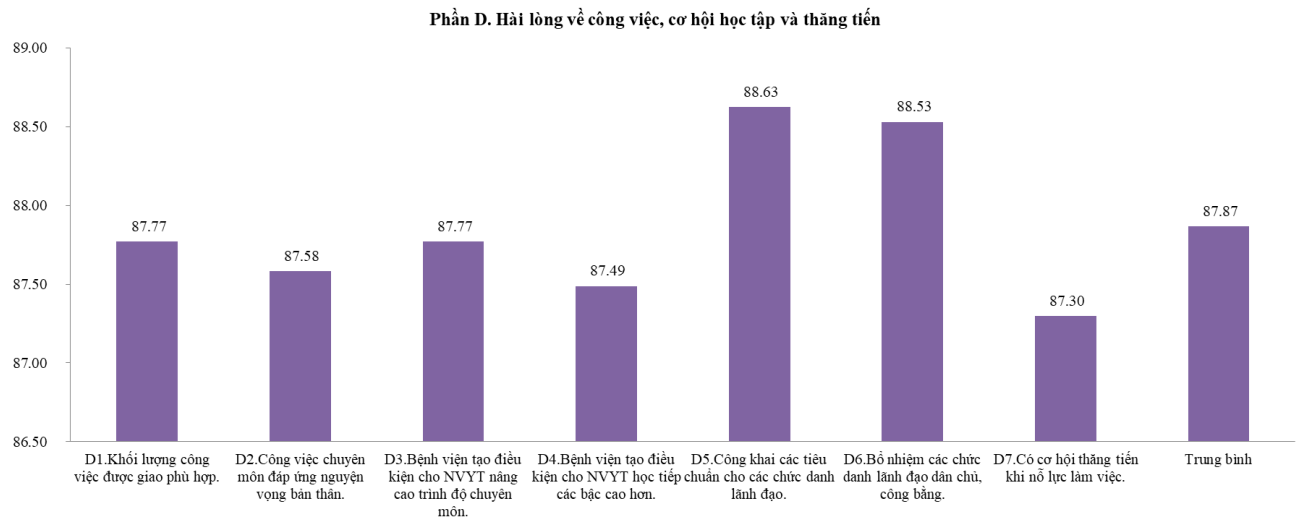


Nhận xét: Phần B là phần có tỷ lệ hài lòng cao nhất trong 5 khía cạnh khảo sát 88,29%. Tất cả các nội dung đều trên 87%. Trong đó tiêu chí “B4. *Lãnh đạo quan tâm đối xử bình đẳng giữa các NVYT*” có tỷ lệ thấp nhất 87,39%. Cao nhất là tiêu chí “B8.*Đồng nghiệp chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ nhau trong công việc*” 88,91%.

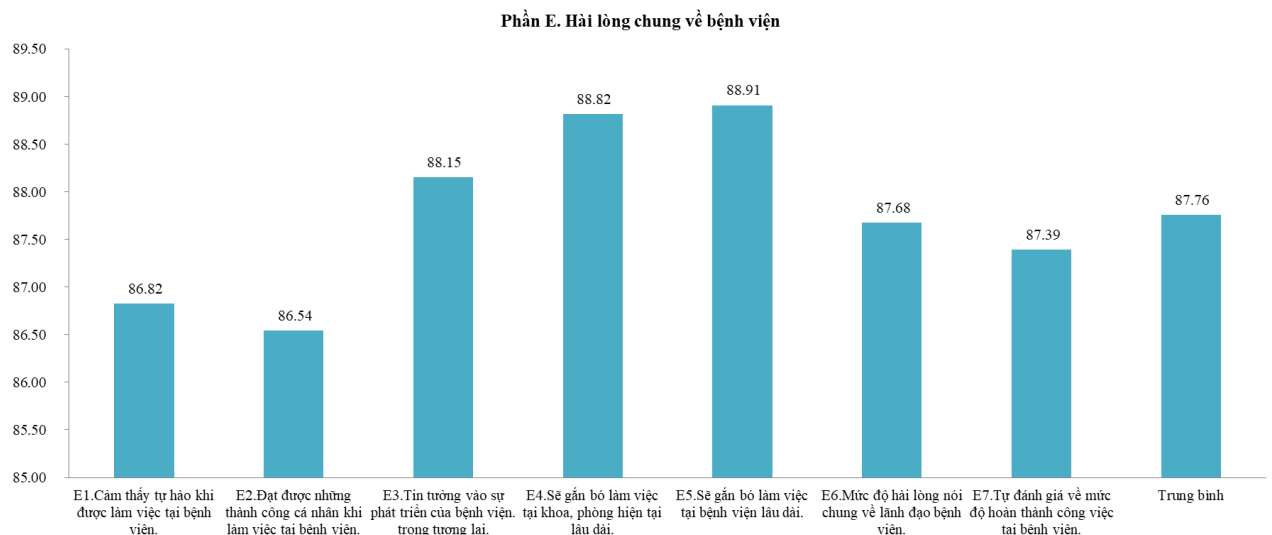
Phần C. Hải lòng về quy chế nội bộ, tiền lương, phúc lợi



Nhận xét: Khía cạnh C. Sự hài lòng về quy chế nội bộ, tiền lương, phúc lợi tỷ lệ hài lòng chung là 86,41%. Tiêu chí “C10. *Tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng, đầy đủ*” và tiêu chí “C11. *Có phòng trào thể thao, văn nghệ tích cực*” có tỷ lệ hài lòng thấp nhất. Cao nhất nhất là tiêu chí “C9. *Bảo đảm đóng BHXH, BHYT, KSK định kỳ và hỗ trợ ốm đau, thai sản đầy đủ*”.



Nhận xét: Về phần “D. HÀi lòng về công việc, học tập, thăng tiến” có tỷ lệ hài lòng chung 87,87%. Tất cả các nội dung đều cao trên 87%, trong đó tỷ lệ thấp nhất ở tiêu chí “D7. Cơ hội thăng tiến khi nỗ lực làm việc” và cao nhất ở tiêu chí “D5. Công khai các tiêu chuẩn cho các chức danh lãnh đạo”.



Nhận xét. Tỷ lệ hài lòng trung bình Phần E là 87,76%. Trong đó, có 02 tiêu chí đạt tỷ lệ thấp hơn mục tiêu là E1 và E2, cao nhất là nội dung “E4. Sẽ gắn bó làm việc tại khoa, phòng hiện tại lâu dài” và “E5. Sẽ gắn bó làm việc tại bệnh viện lâu dài”.

III. Ý KIẾN KHÁC:

- Môi trường làm việc không thoải mái, thoáng mát, thiếu một số vật dụng cần thiết hoặc trang thiết bị đã cũ

- Quan tâm chế độ thu nhập tăng thêm cho cán bộ viên chức.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ƯU TIÊN GIẢI QUYẾT:

- Phát tiền thu nhập tăng thêm và cách phân chia chưa phù hợp

- Phòng làm việc một số nơi chưa khang trang, sạch sẽ, thoáng mát.

- Trang thiết bị văn phòng còn chưa đáp ứng nhu cầu.
- Tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng hoặc thực hiện hình thức khác
- Một số người bệnh thiếu tôn trọng đối với NVYT

V. ĐỀ XUẤT HƯỚNG GIẢI QUYẾT:

- Nghiên cứu triển khai thực hiện dịch vụ khám chữa bệnh tại đơn vị để tăng thu nhập cho nhân viên.
- Khảo sát đánh giá môi trường làm việc tại các khoa, phòng để sửa chữa.
- Khảo sát nhu cầu, rà soát định mức trang bị bảo hộ, thiết bị văn phòng để cấp cho các bộ phận.
- Tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng cho nhân viên bệnh viện hoặc có hình thức động viên khác phù hợp.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát hài lòng nhân viên y tế năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (*biết*);
- Các khoa, phòng;
- Website bệnh viện;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Huỳnh Ngọc Diệp